ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG EA KAO**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: /BC-UBND	*Ea Kao, ngày tháng 4 năm 2026*

BÁO CÁO
Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống những lãng phí, tiêu cực tháng 4 năm 2026

Kính gửi: Thanh tra tỉnh Đắk Lắk

Thực hiện công văn số 256/TTr-NV ngày 06/03/2026 của Thanh tra tỉnh Đắk Lắk về việc hướng dẫn thực hiện chế độ báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

Căn cứ Thông tư số 06/2025/TTCP ngày 29/9/2025 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ thông tin, báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, tiêu cực; Quy chế tiếp công dân của UBND phường Ea Kao. UBND Ea Kao báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Thực hiện Quy chế, Kế hoạch tiếp công dân của UBND phường Ea Kao năm 2026; Văn phòng HĐND-UBND phường được phân công thực hiện nhiệm vụ trực tiếp công dân thường xuyên tại trụ sở UBND phường và đồng chí Chủ tịch UBND phường tiếp công dân định kỳ vào ngày thứ Năm hàng tuần.

a. Về khiếu nại

Trong tháng 4 năm 2026, UBND phường Ea Kao nhận được 01 đơn khiếu nại của công dân.

b. Về tố cáo

Trong tháng 4 năm 2026, UBND phường Ea Kao không nhận được đơn tố cáo của công dân.

c. Về kiến nghị, phản ánh

UBND phường Ea Kao có 06 công dân đến để kiến nghị, phản ánh trực tiếp. Cơ bản các kiến nghị, phản ánh được giải thích và giao các phòng chuyên môn xem xét, giải quyết.

2. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan

+ Nội dung đơn của công dân là những vấn đề cũ kéo dài từ các xã cũ trước khi sáp nhập nên gây khó khăn cho công tác giải quyết đối với bộ máy chính quyền mới.

+ Nhiều trường hợp, công dân đến chỉ với mong muốn được cán bộ tiếp dân lắng nghe, giải thích và hướng dẫn cụ thể về đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Nguyên nhân chủ quan

+ Một số trường hợp người dân hiểu sai về quyền lợi của mình hoặc kỳ vọng vào khả năng can thiệp của cơ quan nhà nước đối với các quan hệ dân sự cá nhân.

+ Nhận thức của người dân về chính sách, pháp luật về khiếu nại, tố cáo nhất là lĩnh vực đất đai còn nhiều hạn chế, một số trường hợp người dân mặc dù hiểu rõ các quy định của pháp luật, song cố tình gửi đơn gửi nhiều nơi.

+ Lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo, hiện nay có một số trường hợp người dân mặc dù hiểu rõ các quy định của pháp luật, song cố tình gửi đơn thư vượt cấp, gửi nhiều nơi để gây sức ép với cơ quan Nhà nước.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO, KIẾN NGHỊ, PHẢN ÁNH

1. Công tác tiếp công dân

- UBND phường duy trì lịch tiếp công dân hàng ngày và định kỳ vào ngày thứ 5 hàng tuần, đồng thời bố trí tiếp đột xuất khi có vụ việc phát sinh. Trong tháng, UBND phường đã tiếp công dân, cụ thể như sau:

- Số buổi tiếp công dân định kỳ: 06 buổi.

- Số lượt công dân: 06 lượt; tiếp thường xuyên 05 công dân;

- Lĩnh vực phản ánh chủ yếu liên quan đến: tranh chấp đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chính sách về bồi thường, hỗ trợ,...

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

Gồm đơn nhận được qua tiếp công dân, đơn tồn kỳ trước: 27 đơn (khiếu nại 03 đơn, tố cáo: 0 đơn; KN-PA: 24 đơn). Trong đó:

- Tiếp nhận mới: 04 đơn

- Đơn nhận từ các nguồn khác (người viết đơn gửi qua dịch vụ bưu chính, kỳ trước chuyển qua, cơ quan, tổ chức, cá nhân chuyển đến theo quy định): 01 khiếu nại, tố cáo 0 đơn, KN-PA: 05 đơn

a) Tổng số đơn:

b) Kỳ trước chuyển sang 21 Đơn

-Tiếp nhận trong kỳ: 06 Đơn

- Số đơn đã xử lý/ Tổng số đơn tiếp nhận: 27 đơn/ 27 đơn

- Số đơn, số vụ việc đủ điều kiện xử lý: 27 đơn KN-PA

c) Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung:

+ Số đơn, số vụ việc khiếu nại; 03 đơn

+ Số đơn, số vụ việc tố cáo: 0 đơn

+ Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 24 đơn

- Phân loại theo tình trạng giải quyết

+ Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 06 đơn

+ Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: 01 đơn (mới tiếp nhận)

+ Số đơn, số vụ việc đang giải quyết: 20 đơn

d) Kết quả xử lý đơn

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 27 đơn trong đó: khiếu nại: 03 đơn, tố cáo: 0 đơn, kiến nghị, phản ánh: 24 đơn

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 0 đơn

(theo biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD)

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền:

Tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại: 03 vụ việc, tố cáo: 0 vụ việc, kiến nghị, phản ánh: 24 vụ việc) đã giải quyết 06 đơn/ tổng số đơn 06 đơn, số vụ việc (khiếu nại: 02/03 đơn, tố cáo: 0/0 đơn, kiến nghị, phản ánh: 04/24 đơn); tỷ lệ giải quyết đạt 22%.

a) Kết quả giải quyết khiếu nại: Từ ngày 15/3/2026 đến ngày 13/4/2026 khiếu nại: 02/03 đơn còn 01 đơn /01 vụ việc đang giải quyết; tỷ lệ giải quyết đạt 67 %.

b) Kết quả giải quyết tố cáo: Từ ngày 15/3/2026 đến ngày 13/4/2026 giải quyết 0/0 đơn tố cáo.

c) *Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh* *(04/XLD)*

- Tổng số vụ việc đã giải quyết 04 đơn/04 vụ việc/ 24 tổng số vụ việc; còn 20 đơn /20 vụ việc đang giải quyết; tỷ lệ giải quyết đạt 17 %.

(Theo biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ)

4. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo (03/QLNN)

- Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

+ Triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là Chỉ thị số 35- CT/TW, ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

+ Chủ động triển khai các biện pháp thực hiện Luật Tiếp công dân, Luật khiếu nại và Luật Tố cáo.

+ Niêm yết công khai lịch tiếp dân của Chủ tịch UBND phường tại phòng tiếp công

dân.

- Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và

tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Số văn bản ban hành mới, sửa đổi bổ sung, hủy bỏ.

- Tập huấn tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo: dự kiến trong Quý II và Quý III.

- Thanh tra trách nhiệm (tổng số cuộc, tổng số đơn vị được thanh tra, số đơn vị có vi phạm), kiến nghị xử lý trách nhiệm (hành chính, chuyển cơ quan điều tra); đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý: Tổng số kết luận thực hiện, kết quả thực hiện (số tổ chức, cá nhân đã xử lý hành chính, khởi tố): không có

III. CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

Ủy ban nhân dân phường đã ban hành Kế hoạch phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2026 và kế hoạch triển khai bầu cử, cụ thể: Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 10/01/2026 Tiếp công dân phường năm 2026 và Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 10/03/2026 Kế hoạch phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN

Ngày 15/01/2026 UBND phường đã triển khai Kế hoạch số 18/KH-UBND Triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho Doanh nghiệp vừa và nhỏ năm 2026 trên địa bàn Phường Ea Kao; trong đó có triển khai tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, quán triệt các quy định của pháp luật có liên quan về phòng, chống tham nhũng, như: Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ ban hành qui định một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng chống tham nhũng; Nghị định 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị…được tổ chức lồng ghép trong các cuộc họp hàng tháng của cơ quan. Tổ chức cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị học tập và đăng ký làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về "Nâng cao ý thức trách nhiệm, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân".

2. Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế về PCTN

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số: 21-KH/ĐU về Thực hiện kết luận số 21/KL/TW của Ban chấp hành Trung ương khóa XI và Kế hoạch về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Nghị quyết số 623/NQ UBTVQH15 ngày 07/10/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tổ chức nắm chắc tình hình khiếu nại, tố cáo; HĐND phường đã triển khai các kế hoạch Quy chế phối hợp số

02/KHPH/UBND-UBMTTQ, ngày 25/8/2025 giữa UBND và UBMTTQ phường về thực hiện qui chế thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; Kế hoạch Tiếp công dân năm 2026. UBND phường ban hành Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 10/01/2026 Tiếp công dân phường năm 2026; Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 10/03/2026 Kế hoạch phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

3. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

+ Thực hiện công khai minh bạch trong hoạt động của cơ quan: Các lĩnh vực đã được thực hiện công khai, gồm:

- Công khai minh bạch trong công tác tổ chức - cán bộ cụ thể như công khai việc tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác…

- Công khai minh bạch các thủ tục hành chính; việc thu phí, lệ phí trong hoạt động giải quyết các công việc của đơn vị.

- Công khai các việc xây dựng và các khoản thu, đóng góp, dự toán, quyết toán các công trình có đóng góp kinh phí của nhân dân.

- Công khai số điện thoại của lãnh đạo của cơ quan, tổ chức hòm thư góp ý để công dân kịp thời góp ý, phản ánh, tố giác các hành vi sai phạm, tiêu cực nếu có của cán bộ, công chức cơ quan.

+ Thực hiện kê khai minh bạch trong tài sản, thu nhập theo quy định của Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đã lập danh sách rà soát các đối tượng thuộc diện phải kê khai minh bạch tài sản.

- Thực hiện việc lưu trữ và quản lý hồ sơ kê khai theo quy định.

+ Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp: Xây dựng Nội quy cơ quan và niêm yết công khai. Thường xuyên giáo dục, nhắc nhở, kiểm tra, giám sát hoạt động của cán bộ, công chức của đơn vị trong việc chấp hành quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, về quy định những việc cán bộ công chức phải làm và những việc cán bộ, công chức không được làm; chế độ công vụ của cán bộ, công chức.

+ Kết quả kiểm tra, giám sát nội bộ nhằm ngăn chặn hành vi tham nhũng:

Việc kiểm tra, giám sát thu chi nội bộ được thực hiện thường xuyên; ngoài ra Hội đồng nhân dân phường và cấp trên có chương trình định kỳ 06 tháng, năm giám sát công tác phòng, chống tham nhũng tại đơn vị.

Qua kiểm tra, giám sát chưa phát hiện có hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại đơn vị.

4. Phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng thông qua hoạt động của cơ quan thanh tra: Không có.

Trong quý I năm 2026 đơn vị không phát hiện và xử lý trường hợp nào về tham nhũng.

IV. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm, kết quả

- Công tác phân loại, xử lý, giải quyết đơn phản ánh, kiến nghị, giải quyết

khiếu nại, tố cáo đã dần dần đi vào nề nếp; cơ bản các vụ việc được giải quyết kịp thời đã góp phần ổn định tình hình an ninh trật tự-an toàn xã hội, phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế

- xã hội trên địa bàn.

- Việc tiếp công dân được duy trì, đi vào nề nếp và đạt kết quả tích cực; ngoài ra công tác phổ biến các chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước đã được tuyên truyền rộng rãi trên hệ thống truyền thanh của phường, trên cổng thông tin điện tử, … đã góp phần không nhỏ trong việc giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

2. Tồn tại, hạn chế

- Đội ngũ công chức phụ trách công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư chưa được tập huấn chuyên sâu về nghiệp vụ nên quá trình thực hiện có lúc còn hạn chế nhất là xử lý các vụ việc phức tạp, kéo dài.

- Công tác phổ biến, tuyên truyền các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa có nhiều hình thức tuyên truyền, số lượng tuyên truyền trực tiếp con hạn chế đa phần lòng ghép trong các hội nghị nên hiệu quả tuyên truyền còn hạn chế.

3. Nguyên nhân

- Các tranh chấp đất đai qua nhiều thời kỳ thường thiếu giấy tờ chứng minh rõ ràng, ranh giới thay đổi, rất khó để xác minh chính xác. Việc thay đổi về các quy định pháp luật (đặc biệt là Luật Đất đai) gây khó khăn trong việc áp dụng để giải quyết các vụ việc cũ.

- Nhiều trường hợp công dân đưa ra những yêu cầu vượt quá thẩm quyền giải quyết của phường hoặc cố tình khiếu kiện kéo dài dù đã được giải quyết đúng luật, đúng quy định.

V. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Trong thời gian qua trên địa bàn phường, đơn thư khiếu nại, tố cáo phát sinh chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đất đai, thực hiện chính sách bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng và tái định cư. Có thể dự báo tình hình khiếu nại, tố cáo của công dân trên địa bàn phường trong thời gian tới giảm hơn so với cùng kỳ trước.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG KỲ TIẾP THEO

Tiếp tục chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác tiếp công dân theo quy định của Luật Tiếp công dân và Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ; thực hiện nghiêm túc trách nhiệm tiếp công dân theo Quy định số 11- QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị, Quy chế số 08-QC-TU ngày 29/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm người đứng đầu trong tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những kiến nghị, phản ánh của dân; Tiếp công dân phải gắn với việc kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo giải quyết kịp thời, dứt điểm các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ảnh của công dân, không để kéo dài, gây bức xúc, khiếu kiện vượt cấp lên các cơ quan cấp trên. Tổ chức tốt việc tiếp dân đột xuất, đối thoại với công dân để chỉ đạo giải quyết kịp thời các vụ việc phức tạp, đông người khi mới phát sinh.

VII. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không

Trên đây là báo cáo kết quả giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng tháng 4 năm 2026 của UBND phường Ea Kao./.

Nơi nhận:
- Sở Thanh tra (b/c);
- Đảng ủy, HĐND Phường(b/c);
- CT, các PCT UBND phường;
- Các Phòng, ban UBND phường;
- Lưu VT.VP (Tư pháp).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Nở